

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 590/TLST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Đăng K, sinh ngày 20/12/1982

Căn cước số 087082021885, ngày 24/01/2025

Địa chỉ: Căn hộ 8b – Tầng 1, số 116, đường Trần Quốc Tuấn, khu phố 9, phường X, thành phố M.

Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Đăng K: Ông Lương Thanh H, sinh ngày 04/4/1994, căn cước công dân số 094094012210, ngày 06/10/2022, địa chỉ: tổ 9, khu phố An Thành, phường Tây N, thành phố Hồ Chí Minh hoặc ông Hoàng H N, sinh ngày 16/02/1995, căn cước công dân số 077095009640, ngày 11/01/2023, địa chỉ: tổ 3, khu phố 4 Phước Hưng, phường Bà Rịa, thành phố M là người đại diện theo ủy quyền (hợp đồng ủy quyền ngày 20/3/2026).

- *Bị đơn:* Ông Bùi Văn T, sinh năm 1971

Căn cước công dân số 087071010784

Địa chỉ: số 20, đường Nguyễn Văn Cừ, tổ 4, khóm H, phường C, tỉnh Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Bùi Văn T đồng ý trả cho ông Nguyễn Đăng K số tiền gốc 500.000.000 đồng và lãi số tiền 273.973 đồng, tổng cộng 500.273.973 đồng lấy số tròn 500.274.000 đồng (Năm trăm triệu hai trăm bảy mươi bốn nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền pH trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong,

tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên pH thi hành án còn pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2016.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Bùi Văn T tự nguyện chịu án phí số tiền 12.005.048 đồng lấy số tròn 12.005.000 đồng.

Trả lại cho Nguyễn Đăng K tiền tạm án phí sơ thẩm đã nộp 12.005.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0008780 ngày 27/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.